

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02 /2018/HS-ST
Ngày: 16 - 01 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Lệ

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Như Ý

Bà Hà Thị Vẽ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Nguyễn Xuân Kinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 01 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 83/2017/TLST- HS ngày 18 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2017/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2017 đối với bị cáo:

Hà Danh T; sinh ngày 07 tháng 10 năm 1977 tại: Quảng Bình. Nơi cư trú: Thôn P, xã Đ, Thành phố H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hà Minh K, sinh năm: 1945 và bà Lê Thị H, sinh năm: 1949; vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1978, con có 03 người con, lớn sinh năm: 1998, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không.; nhân thân: Ngày 19/7/2005 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 05 năm tù về tội “Phá hủy công trình quan trọng về an ninh quốc gia”. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/10/2017 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình. “Có mặt”

- Bị hại:

Chị Nguyễn Thị Lệ H, sinh ngày 25/12/1975; Nơi ĐKNKTT: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Hoàng Nam Đ, sinh ngày 19/5/1975; Địa chỉ: Đội 8, Thôn N, xã M, huyện T, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

2. Anh Hà Văn H1, sinh ngày 01/5/1975; Địa chỉ: Thôn P, xã Đ, thành phố H, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

3. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1978; Địa chỉ: Thôn P, xã P, thành phố H, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt

- *Người làm chứng:*

1. Anh Trần Quốc T, sinh ngày 11/4/1996; Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23/6/2014 Hà Danh T gặp chị Nguyễn Thị Lệ H ở Sơn T, LT. Biết chị H có con trai là Trần Quốc T đang làm hồ sơ thi vào Học viện An ninh nhân dân. T nói dối là có người quen làm trong ngành Công an và hứa sẽ giúp T thi đỗ vào Học viện, chị H tin tưởng và cho T số điện thoại để liên lạc.

Khoảng 15h00 ngày 24/6/2014 T điện thoại cho chị H chở cháu T về thành phố H gặp người quen của T. Chị H điều khiển xe mô tô Honda Air Blade, BKS 73H1-026.72 chở T về gặp T tại quán kem Thiên H, phường M. Tại đây T nảy sinh ý định chiếm đoạt xe của chị H nên T nói dối chị H cho T mượn xe mô tô BKS 73H1-026.72 chở cháu T đi lấy chìa khoá. Khi đến trước trụ sở Ban tuyên giáo tỉnh uỷ Quảng Bình, phường Đ, T bảo T xuống xe vào trụ sở lấy chìa khoá. T vừa xuống xe thì T điều khiển xe bỏ chạy. Sau đó, điều khiển xe mô tô BKS 73H1-026.72 đến nhà anh Hoàng Nam Đ ở xã M, thị xã Đ. T để xe, giấy tờ xe mang tên Nguyễn Thị Lệ H lấy ở cốp xe lại và nói mượn 3.000.000 đồng có việc sau ít ngày sẽ quay lại trả tiền. Số tiền trên T tiêu xài hết. Bên trong cốp xe có 1.000.000đ T lấy tiêu xài hết, một số giấy tờ cá nhân mang tên Nguyễn Thị Lệ H, T đã vứt bỏ không tìm lại được.

Kết luận số: 410/KL - ĐG ngày 02/7/2014 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự thành phố H kết luận: Xe mô tô Honda Air Blade BKS 73H1-026.72 trị giá 35.000.000 đồng.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, T bỏ trốn đi khỏi nơi cư trú. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can, tạm đình chỉ vụ án, bị can đối với T. Ngày 09/10/2017 T đến đầu thú tại Công an thành phố H.

Quá trình bỏ trốn T nhờ anh trai là Hà Văn H đến lấy xe và trả lại cho anh Định 3.200.000đ. Cơ quan điều tra thu giữ và trả lại xe mô tô Honda Air Blade, BKS 73H1-

026.72 cho chị H. Gia đình T đã bồi thường cho chị H 5.000.000đ (tiền làm lại các loại giấy tờ và 1.000.000đ). Anh Định đã nộp lại 200.000đ tiền thu lợi từ giao dịch với T.

Tại bản Cáo trạng số: 01/THQCT-KSĐT-KT ngày 18 tháng 12 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố bị cáo Hà Danh T ra trước Tòa án nhân dân thành phố H để xét xử về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 139 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã phát biểu lời luận tội, chứng minh và phân tích tính chất mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử bị cáo Hà Danh T theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng có xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự khi áp dụng hình phạt. Đề nghị HĐXX:

Áp dụng Khoản 1 Điều 139; Điểm b, p Khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Do bị cáo ra đầu thú vì vậy áp dụng thêm Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt Hà Danh T từ 18 - 24 tháng tù.

* Trách nhiệm Dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã trả lại cho bị hại, bị hại không yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

* Về tang vật:

Áp dụng Điều 41 BLHS năm 1999 đề nghị HĐXX tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ thu lợi bất chính của Hoàng Nam Đ.

* Về án phí bị cáo Hà Danh T phải chịu theo quy định pháp luật.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Hà Danh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều

hợp pháp.

[2] Bị cáo Hà Danh T khai nhận thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, quá trình diễn biến phạm tội và tang vật thu giữ được. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định ngày 24/6/2014, tại phường M, Hà Danh T đã có hành vi lừa đảo chiếm đoạt xe mô tô Honda Air Blade BKS 73H1- 026.72 cùng số tiền mặt trong cốp xe của chị Nguyễn Thị Lệ H, tổng giá trị tài sản mà Hà Danh T chiếm đoạt toàn bộ 36.000.000 đồng, theo Kết luận định giá tài sản của cơ quan tố tụng thành phố H số: 410/KL-ĐG ngày 02-7-2017. Vì vậy hành vi Hà Danh T phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo Khoản 1, Điều 139 Bộ luật Hình sự năm 1999 đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] Xét tính chất, mức độ hậu quả của hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây thiệt hại về tài sản của người khác, ảnh hưởng đến công việc của bị hại, làm mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Đồng Hới, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo T là người trưởng thành, có trình độ nhận thức về xã hội, có sức khỏe để lao động nuôi sống bản thân và chăm lo cho gia đình. Nhưng với bản tính chây lười lao động, thích hưởng lợi từ sức lao động của người khác. Nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp hậu quả. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây dư luận xấu trong nhân dân đòi hỏi phải có hình phạt nghiêm khắc để xử lý đối với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

Hà Danh T không có tiền án, tiền sự không, nhưng bị cáo có nhân thân xấu, năm 2005 đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 05 tù về tội "Phá hủy công trình quan trọng về an ninh quốc gia", sau khi chấp hành xong bản án bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện đạo đức cho bản thân, với bản chất hám lợi, bị cáo lại tiếp tục phạm tội hành vi "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác, sau khi phạm tội T đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú, gây khó khăn, cản trở cho công tác điều tra. Vì vậy phải xử lý nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo thấy được lỗi lầm mà khắc phục sửa chữa.

Tuy nhiên, khi nghị án HĐXX cũng xem xét cho bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản mà bị cáo chiếm đoạt đã trả lại và bồi thường đầy đủ cho bị hại, bản thân T khi trốn lệnh truy nã đã ra đầu thú. Vì vậy cần áp dụng Điểm b, p Khoản 1 và Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, Khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Hà Danh T.

Đối với anh Hoàng Nam Đ là người cho T gửi xe nhưng không biết nguồn gốc tài sản do phạm tội mà có nên không chịu trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa hôm nay cũng cần nhắc nhở để rút kinh nghiệm.

[4] Trách nhiệm Dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã trả lại cho bị hại và gia đình bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999 tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000 đ thu lợi bất chính tại anh Hoàng Nam Đ đã nộp tại cơ quan Điều tra.

[6] Án phí Hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Hà Danh T phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà Nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Hà Danh T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Về Điều luật áp dụng: Áp dụng Khoản 1 Điều 139; Điểm b, p Khoản 1 Điều 46; Điều 33; BLHS năm 1999; Khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015.

3. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Hà Danh T 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 09-10-2017.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Hà Danh T 45 ngày kể từ ngày tuyên án, theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử, để đảm bảo thi hành án.

4. Trách nhiệm Dân sự: Miễn xét.

5. Về xử lý vật chứng : Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999 tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000 thu lợi bất chính tại anh Hoàng Nam Đ. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15 tháng 01 năm 2018 có tại cơ quan Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Đồng Hới.

6. Án phí Hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; Điều 21, 23 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Hà Danh T phải chịu nộp 200.000đ để sung quỹ Nhà Nước.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (16/01/2017). Đối với người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hạn trong 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao Bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh.
- VKSND tỉnh.
- VKSND thành phố Đồng Hới.
- Công an thành phố Đồng Hới.
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới.
- THA phạt tù.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ.
- Lưu án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mỹ Lệ